

BÀI 26: PHONG TRÀO KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP **TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỶ XIX**

I/ CUỘC PHẢN CÔNG CỦA PHÁI CHỦ CHIẾN TẠI KINH THÀNH HUẾ. VUA HÀM NGHI RA “CHIẾU CẦN VƯƠNG”

1. Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến ở Huế tháng 7/1885:

* *Nguyên nhân:* Sau Hiệp ước 1884, triều đình Huế phân chia thành hai phái: chủ hòa và chủ chiến do Tôn Thất Thuyết đứng đầu.

+ Phái chủ chiến: Tôn Thất Thuyết ra sức xây dựng lực lượng, tích trữ lương thảo, khí giới,... đưa Ưng Lịch lên ngôi (vua Hàm Nghi).

+ Lấy cớ triều đình đưa Hàm Nghi lên ngôi mà không hỏi ý kiến, Pháp cho quân đóng ở đồn Mang Cá, tòa Khâm sứ.

*** *Diễn biến:***

- Đêm mùng 4 rạng sáng 5-7-1885, Tôn Thất Thuyết hạ lệnh tấn công quân Pháp ở tòa Khâm sứ và đồn Mang Cá.

- Quân Pháp nhất thời rối loạn, sau khi củng cố tinh thần, mở cuộc phản công chiếm Hoàng thành.

2. Phong trào Cần Vương:

- Khi cuộc tấn công thất bại, Tôn Thất Thuyết phải đưa vua chạy ra Tân Sở (Quảng Trị). Ngày 13 - 7 - 1885, ông nhân danh vua Hàm Nghi ra “Chiếu Cần vương”, kêu gọi văn thân và nhân dân đứng lên giúp vua cứu nước.

- Phong trào yêu nước dâng lên sôi nổi, kéo dài đến cuối thế kỷ XIX, được gọi là phong trào cần vương.

- Phong trào chia thành hai giai đoạn:

+ Giai đoạn 1885 – 1888: phong trào bùng nổ khắp cả nước, sôi động nhất là các tỉnh Trung Kỳ và Bắc Kỳ. Tháng 11-1888 Hàm Nghi bị đày sang An-giê-ri (châu Phi).

+ Giai đoạn 1888-1896, phong trào vẫn được duy trì và quy tụ thành những cuộc khởi nghĩa lớn, có quy mô và trình độ tổ chức cao hơn.

II/ NHỮNG CUỘC KHỞI NGHĨA LỚN TRONG PHONG TRÀO CẦN VƯƠNG:

Stt	Tên khởi nghĩa, thời gian, lãnh đạo	Hoạt động nổi bật	Ý nghĩa và bài học kinh nghiệm
1	- Khởi nghĩa Ba Đình (1886 - 1887). - Phạm Bành, Đinh Công Tráng.	- Xây dựng công sự kiên cố, có cấu trúc độc đáo. - Trận đánh nổi tiếng nhất diễn ra vào tháng 1 - 1887	- Tiêu hao sinh lực địch, làm chậm quá trình bình định vùng Bắc Trung Kỳ của Pháp. - Để lại bài học kinh nghiệm về tổ chức nghĩa quân và xây dựng căn cứ địa kháng chiến.
2	- Khởi nghĩa Bãi Sậy (1885-1892). - Nguyễn Thiện Thuật.	- Xây dựng căn cứ Bãi Sậy (Hưng Yên) và Hai Sông (Hải Dương) - Nghĩa quân được chia thành những phân đội nhỏ (20 người), chặn đánh theo du kích trên các tuyến giao thông thủy, bộ ở đồng bằng Bắc Kỳ.	- Là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất của nhân dân ta ở vùng đồng bằng cuối thế kỉ XIX. - Để lại bài học kinh nghiệm về tổ chức hoạt động và bài học về chiến tranh du kích.
1.	- Khởi nghĩa Hương Khê (1885- 1896). - Phan Đình Phùng, Cao Thắng.	- 1885 - 1888: chuẩn bị lực lượng, xây dựng căn cứ, chế tạo vũ khí, tích trữ lương thực,... - Từ năm 1889, liên tục tập kích đẩy lùi	- Là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương. - Để lại nhiều bài học kinh nghiệm về tổ

		các cuộc hành quân càn quét của địch, chủ động tấn công và thắng nhiều trận lớn.	chức hoạt động, tác chiến.
--	--	---	-------------------------------

Hỏi: *Tại sao cuộc khởi nghĩa Hương Khê được xem là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương?*

⇒ Là cuộc khởi nghĩa có quy mô lớn, địa bàn rộng, tồn tại 10 năm.

Lãnh đạo là văn thân các tỉnh Thanh – Nghệ – Tĩnh. Tổ chức chặt chẽ, chỉ huy thống nhất. Tự chế tạo được vũ khí

- Tính chất ác liệt chống Pháp và triều đình phong kiến.

Hỏi: *Em có nhận xét gì về phong trào vũ trang chống Pháp cuối thế kỷ XIX?*

- Mục đích: chống Pháp, chống triều đình phong kiến.

- Lãnh đạo: văn thân, sĩ phu, quan lại yêu nước.

- Lực lượng tham gia: các tầng lớp nhân dân, nông dân (có cả đồng bào dân tộc thiểu số).

- Quy mô: diễn ra lẻ tẻ, mang tính địa phương.

- Hình thức: đấu tranh vũ trang, ít chú trọng đến công tác tuyên truyền.

- Tính chất: do phong kiến chi phối, mang tính “Cần Vương”

- Kết quả: Đều thất bại

- Ý nghĩa: Thể hiện truyền thống yêu nước và khí phách anh hùng của dân tộc, tiêu biểu cho cuộc kháng chiến tự vệ của nhân dân ta cuối thế kỷ XIX. Để lại nhiều tấm gương và bài học kinh nghiệm quý báu.

=====Hết=====

Bài 26: KHỞI NGHĨA YÊN THẾ VÀ PHONG TRÀO CHỐNG PHÁP CỦA ĐỒNG BÀO MIỀN NÚI CUỐI THẾ KỶ XIX

I. KHỞI NGHĨA YÊN THẾ (1884 - 1913).

1. Nguyên nhân:

- Kinh tế nông nghiệp sa sút, đời sống nhân dân khó khăn, một bộ phận phải phiêu tán lên Yên Thế.
- Pháp thi hành chính sách bình định, nhân dân Yên Thế đã nổi dậy đấu tranh.

2. Diễn biến:

- 1884 - 1892: nghĩa quân hoạt động dưới sự chỉ huy của Đề Năm.
- 1893 - 1908: Nghĩa quân vừa xây dựng lực lượng vừa chiến đấu dưới sự chỉ huy của Đề Thám.
- 1909 - 1913: Pháp tập trung lực lượng tấn công Yên Thế, lực lượng hao mòn. Ngày 10 - 2 - 1913, Đề Thám bị sát hại, phong trào tan rã.

3. Nguyên nhân thất bại, ý nghĩa:

- **Nguyên nhân:** do Pháp còn mạnh lại câu kết với thế lực phong kiến. Lực lượng nghĩa quân còn mỏng và yếu, cách thức tổ chức còn hạn chế.
- **Ý nghĩa:** Thể hiện tinh thần yêu nước chống Pháp của nông dân. Góp phần làm chậm quá trình bình định của thực dân Pháp.

II. PHONG TRÀO CHỐNG PHÁP CỦA ĐỒNG BÀO MIỀN NÚI (Giảm tải chương trình)

=====Hết=====

Lưu ý: Các bạn Lớp 8 viết bài, đọc bài hoặc tải về, in ra và đọc trước, trả lời thêm các câu hỏi trong tập ghi chép nhé!

Chúc các bạn VUI, KHỎE.